| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM YÊN**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do -Hạnh phúc** |

Bản án số: **55**/2024/HS-ST
Ngày 12 - 9 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Đức Tùng.
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nguyễn Duy Sự.
2. Bà Dương Thị Ninh.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Lương Diệu Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa hồ sơ vụ án hình sự thụ lý số 48/2024/TLST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐST-HS ngày 04/9/2024 đối với các bị cáo:

**1.** Họ và tên: **Triệu Anh V**(tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 15/8/2007 tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi cư trú: Thôn P 4, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không.

- Họ và tên cha: Không xác định; Họ và tên mẹ: Triệu Thị M - Sinh năm 1977; Anh, chị, em ruột: Không; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa*

**2.** Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/12/2000 tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không;

- Họ và tên cha: Nguyễn Văn K (đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị M - Sinh năm 1960; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ bốn; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa*

**3.** Họ và tên: **Trần Văn K** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/3/2005 tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi cư trú: Thôn P 4, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không;

- Họ và tên cha: Trần Văn V, sinh năm 1969; Họ và tên mẹ: Bàn Thị C, Sinh năm 1974; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa*

+ Người đại diện hợp pháp của bị cáo Triệu Anh V: Bà Triệu Thị M, sinh năm 1977, nơi cư trú: Thôn P 4, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (là mẹ đẻ của bị cáo). *Có mặt*

+ Người bào chữa cho các bị cáo Triệu Anh V, Trần Văn K: Ông Nguyễn Văn T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

**- Các bị hại:**

1. Anh Trần Văn C , sinh ngày 18/7/2006.

Nơi cư trú: Thôn Đ 1, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

2. Anh Hoàng Văn H, sinh ngày 21/5/2007.

+ Người đại diện hợp pháp của anh H: Bà Nịnh Thị H, sinh năm 1990 (là thím của anh H).

Cùng nơi cư trú: Thôn Đ 2, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. *Anh H và bà H đều có mặt*

3. Anh Hoàng Anh V, sinh ngày 25/11/2006.

+ Người đại diện hợp pháp của anh V: Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1986 (là bác ruột của anh V).

Cùng nơi cư trú: Thôn Đ 3, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. *Anh V và ông M đều có mặt*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 08/02/2024, Trần Thị K, sinh năm 2006, trú tại thôn P 4, xã T, huyện H tổ chức sinh nhật tại đồi cây, thuộc thôn T 3, xã T, huyện H, tham gia buổi sinh nhật có: Nguyễn Văn H, sinh năm 2000, trú tại thôn H, xã T, huyện H; Triệu Anh V, sinh năm 2007; Trần Văn K, sinh năm 2005; Trần Văn D, sinh năm 2005; Triệu Đức K, sinh năm 2004; Bàn Minh S, sinh năm 2005; Trần Kim P, sinh năm 2006; Lý Thị Bích N, sinh năm 2005 cùng trú tại thôn P 4, xã T, huyện H. K cùng V, D, K, K, S, P, N đến đồi cây trước, Nguyễn Văn H một mình điều khiển xe mô tô đi sau. Khi H đi đến cách địa điểm tổ chức sinh nhật khoảng 400m thì gặp Trần Quang T, sinh năm 2006 điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, chở phía sau là Trần Quang H, sinh năm 2008 trú cùng thôn T 4, xã T, huyện H. Do đoạn đường cua nên xe mô tô do H điều khiển và xe mô tô do T điều khiển đi sát nhau nhưng chưa xảy ra va chạm. Do bực tức, H quay đầu xe đuổi theo phía sau T và H, khi đuổi theo đến thôn H, xã T, huyện H thì H chặn xe do T điều khiển, H xuống xe xin lỗi, thấy T không xin lỗi nên H dùng tay phải tát vào mặt bên trái của T, dùng chân phải đạp vào người H, T. Đánh xong, H quay về địa điểm tổ chức sinh nhật của K, còn T và H đi đến nhà Hoàng Đình N, sinh năm 2006, trú tại thôn Đ 2, xã T, huyện H.

Khi đến nhà N, H và T gặp những người sau đang ăn cơm, uống rượu gồm: Bùi Văn T, sinh năm 2007; Hoàng Anh V, sinh năm 2006 cùng trú tại thôn Đ 3, xã T; Hoàng Văn H, sinh năm 2007, trú tại thôn Đ 2, xã T; Nịnh Văn M, sinh năm 2006; Nịnh Chung C, sinh năm 2008 cùng trú tại thôn T 3, xã T, huyện H. Thấy H và T đến, Nịnh Văn M ra đón, Nịnh Chung C ăn cơm xong cũng đứng dậy đi ra chỗ T và H. Gặp M và C, T và H kể chuyện bị H đánh, nghe xong M nói *"lên xem đội nào"* mục đích tìm người đánh H và T để đánh lại, T nói *"Để tìm thêm người đã",* cùng lúc đó Hoàng Văn H ăn cơm uống rượu xong đi ra đứng nói chuyện với nhóm của T. Khi T, H, H, C, M đang đứng nói chuyện thì nhìn thấy Trần Văn C , sinh năm 2006 và Trần Văn L, sinh năm 2006, cùng trú tại thôn Đ 1, xã T, huyện H đang điều khiển xe mô tô đi qua nhà N. T và H gọi C dừng lại và nói với C bị H đánh, M nói với C *"có đi không bạn"* ý rủ C đi tìm H để đánh, C đồng ý. Thấy Hoàng Anh V đang trong nhà N nên C nói với V *"V ơi đi cùng tao ra đây",* V đi vào bếp rủ Bùi Văn T đi cùng.

Sau đó, Trần Văn C , Hoàng Văn H, Nịnh Văn M, Nịnh Chung C, Trần Quang T, Trần Quang H cùng nhau đi đến đỉnh đèo Trung Thành tìm H để đánh. Bùi Văn T, Hoàng Anh V đi sau, Trần Văn L ở lại nhà N. Khi đi đến khu vực gần đỉnh đèo Trung Thành thấy có đống củi Keo, Nịnh Văn M hô lên *"Dừng xe, xuống bẻ cây đi",* sau đó, C, H, M, T dừng xe mỗi người nhặt một đoạn gậy để đi đánh H. Khi thấy nhóm của H, C hỏi *"có phải đội này không"* T đáp *"đúng rồi",* sau đó T, H, C, H, M, C xuống xe, cùng lúc V và T đến nơi. V rút thắt lưng đang đeo trên người chuẩn bị đánh nhau, T đứng ngoài không tham gia.

T, C, H, M mỗi người cầm một đoạn gậy gỗ, V cầm thắt lưng, H và C không cầm gì cùng nhau đi đến vị trí nhóm của H, vừa đi vừa hô *"thằng nào, thằng nào đánh bạn tao".* Thấy có nhiều người hô to, H cầm một con dao dài 44,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, phần bản dao rộng nhất 05cm, V cầm một con dao dài 34,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 23,2cm, bản dao rộng nhất 5,5cm, K và D mỗi người cầm một đoạn củi gỗ dài khoảng hơn 01m đứng ra nói chuyện với nhóm của C, lúc này thấy H cầm điện thoại, nghĩ H gọi người lên để đánh nên nhóm của C lùi lại khoảng 3-4m để bàn, H nói *"gọi thêm người lên đi",* V nói *"thằng nào đấm, đánh chết cụ nó đi",* M nói *"đợi chúng nó gọi người lên là mình chết",* T nói *"đánh thì đánh luôn đi, mình đông hơn chúng nó mà".* Nói xong, C cầm đoạn gậy gỗ đi đến vị trí H và dùng hai tay cầm vào đầu đoạn gậy vụt từ trên xuống dưới, từ trái qua phải về phía H, thấy vậy, H dơ tay lên đỡ thì bị trúng vào cẳng tay trái. Thấy V cầm dao đứng bên cạnh H, C cầm đoạn gậy vụt về phía V, V giơ tay phải lên đỡ thì trúng vào ngón áp út bàn tay phải, V tiếp tục lùi lại phía sau thì bị ngã ngửa xuống đất, C tiếp tục cầm đoạn gậy vụt về phía V thì trúng sượt qua trán. Bị đánh, V đứng dậy cầm dao bằng tay trái lao về phía C đứng đối diện cách khoảng 80cm và dùng dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới trúng trán bên phải của C, C tiếp tục cầm đoạn gậy vụt liên tiếp 02 phát về phía V nhưng không trúng, cùng lúc V cầm dao đứng đối diện cách khoảng 80cm chém về phía C trúng vào ngón giữa và ngón áp út bàn tay phải của C, bị chém trúng, C vứt gậy gỗ và bỏ chạy về phía đường bê tông.

Cùng lúc C quay sang đánh nhau với V thì H cầm đoạn gậy lao vào vụt trúng đầu H, thấy C đánh H và nghĩ C sẽ đánh mình nên K cầm đoạn cây gỗ dài 61cm, đường kính 05cm trên tay đứng phía bên tay phải của C cách khoảng 01m vụt về phía H trúng vào phần đầu bên trái của H, cùng lúc đó H cầm dao bằng tay phải đứng đối diện cách C khoảng 01m vung lên chém 01 nhát từ phải qua trái, từ trên xuống dưới nhưng không trúng H, H tiếp tục chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào mặt ngoài bắp tay phải của H, bị chém H bỏ chạy về phía đường bê tông. Thấy H bỏ chạy, Duy cầm đoạn cây gỗ đuổi theo vụt trúng lưng H nhưng không để lại thương tích.

Thấy H bỏ chạy, V cầm thắt lưng tiến đến vị trí của H vụt về phía H 01 phát nhưng không trúng, V tiếp tục vụt từ trên xuống dưới, từ trái qua phải về phía H 01 phát nữa thì trúng vào đầu bên phải của H làm rách da, chảy máu, bị V vụt trúng, H cầm dao bằng tay phải đứng đối diện cách V khoảng 90cm chém thẳng từ trên xuống dưới, V giơ tay lên đỡ thì bị trúng cạnh ngoài cẳng tay trái. Bị chém trúng, V bỏ chạy về phía đường bê tông.

Sau đó, Trần Văn C , Hoàng Anh V, Hoàng Văn H bỏ chạy xuống đường đi hướng thôn T 3, xã T, huyện H và được mọi người đưa đi cơ sở y tế điều trị. Lúc này khoảng 14 giờ 20 phút ngày 08/02/2024.

**- Đối với thương tích của Trần Văn C :**

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 16/KLTTCT-TTPY ngày 09/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang kết luận: Vết thương chưa liền sẹo vùng trán đỉnh phải: 02%; Vỡ xương sọ: 08%; Tụ máu dưới màng cứng: 08%; Vết thương chưa liền sẹo ngón 3 bàn tay phải: 01%; Vết thương chưa liền sẹo ngón 4 bàn tay phải: 01%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 19% theo phương pháp cộng tại thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương chưa liền sẹo ở vùng trán đỉnh, ở ngón 3, ngón 4 bàn tay phải và vỡ xương sọ vùng trán đỉnh là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 63/KLTTCT-TTPY ngày 04/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh, kết luận:

(1). Các kết quả chính:

+ Ổ tổn thương đụng dập chảy máu nhu mô não thùy trán phải hiện còn hình ảnh trên phim chụp CT-Scanner kích thước như mô tả: 26%.

+ Các tổn thương: Vết thương chưa liền sẹo vùng trán đỉnh phải *(nay đã liền sẹo);* Vỡ xương sọ; Tụ máu dưới màng cứng; Vết thương chưa liền sẹo ngón 3 bàn tay phải *(nay đã liền sẹo)*; Vết thương chưa liền sẹo ngón 4 bàn tay phải *(Nay đã liền sẹo)* đã xác định tổn thương cơ thể tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 16/KLTTCT-TTPY ngày 09/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang.

(2). Kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn C là 40% *(Bốn mươi phần trăm)* theo phương pháp cộng tại thông tư.

**- Đối với thương tích của Hoàng Anh V:**

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 18/2024/KLTTCT-TTPY ngày 09/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang kết luận:

(1). Các kết quả chính: Vết thương chưa liền sẹo cẳng tay trái: 03%; Gãy xương trụ trái: 10%.

(2). Kết luận:

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định tạm thời là: 13%.

+ Cơ chế gây thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 62/2024/KLTTCT-TTPY ngày 04/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

(1). Các kết quả chính:

+ Sẹo phần mềm cẳng tay trái: 03%; Gãy xương trụ trái: 10% *(Các tổn thương này đã được xếp tỷ lệ phần trăm tại kết luận giám định số 18/KLTTCT-TTPY ngày 09/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang).*

+ Tổn thương nhánh thần kinh trụ đoạn cẳng tay trái: 11%.

+ Đứt gân cơ gấp cổ tay trụ và gân cơ duỗi cổ tay trụ đã được khâu nối phục hồi; đứt mạch máu nhỏ đã được khâu cầm máu hiện tốc độ dòng chảy trong giới hạn bình thường *(không có phần trăm tổn thương cơ thể).*

(2). Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Anh V tại thời điểm giám định là 22% (hai mươi hai phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

**- Đối với thương tích của Hoàng Văn H:**

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 17/2024/KLTTCT-TTPY ngày 09/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang kết luận:

(1). Các kết quả chính: Vết thương chưa liền sẹo cánh tay phải: 01%; Ổ tổn thương não thùy đỉnh trái kích thước khoảng (1x2)cm: 21%

(2). Kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định tạm thời là 22% theo phương pháp cộng tại thông tư.

Cơ chế gây thương tích: Thương tích vùng cánh tay phải là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên; thương tích vùng đầu là do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 61/2024/KLTTCT-TTPY ngày 04/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

(1). Các kết quả chính:

+ Sẹo phần mềm cánh tay phải: 01%; Ổ tổn thương não thùy đỉnh trái kích thước (14x19)mm: 21% *(Các tổn thương này đã được xếp tỷ lệ phần trăm tại kết luận giám định số 17/KLTTCT-TTPY ngày 09/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang hiện không thay đổi).*

+ Không thấy hình ảnh tổn thương xương sọ, không có phần trăm tổn thương cơ thể.

(2). Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Văn H tại thời điểm giám định là 22% (hai mươi hai phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

**- Đối với thương tích của Nguyễn Văn H:**

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 15/2024/KLTTCT-TTPY ngày 09/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh, kết luận:

(1). Các kết quả chính: Vết thương chưa liền sẹo ở vùng đỉnh đầu bên phải như mô tả mỗi vết 01%.

(2). Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 02%; Cơ chế hình thành thương tích: vết thương chưa liền sẹo ở vùng đỉnh đầu bên phải là do vật tầy tác động trực tiếp gây nên.

+ Kết luận khác: Không.

* Tại Kết luận giám định số 325/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Trên các mẫu ký hiệu A1, A2, A3, A4 (là 04 đoạn gậy gỗ các đối tượng dùng để thực hiện hành vi phạm tội) gửi giám định không phát hiện dấu vết máu; Trên các mẫu ký hiệu A5, A6, A7 (là 01 đoạn gậy gỗ và 02 con dao các đối tượng dùng để gây thương tích) có bám dính máu người, thuộc nhóm máu B.

- Dấu vết trên các mẫu ký hiệu A8, A9, A10 thu tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu B.

Đối với Triệu Anh V, do thương tích nhẹ và đã phục hồi, ngày 30/5/2024, Triệu Anh V có đơn từ chối giám định tổn hại phần trăm sức khỏe và đề nghị không khởi tố vụ án hình sự.

Đối với thương tích của Nguyễn Văn H là 02%, ngày 29/02/2024, H có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, bị can nên không xem xét xử lý.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 50/CT-VKSHY ngày 26/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Triệu Anh Vvề tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 *(thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1)* Điều 134 Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 *(thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1)* Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Anh Vtừ 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H, Trần Văn K và các bị hại anh Trần Văn C , anh Hoàng Văn H, anh Hoàng Anh V đã thỏa thuận bồi thường xong về phần dân sự và không có ý kiến hay đề nghị gì thêm nên không đề nghị HĐXX giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 60cm, một đầu cắt bằng, đường kính 5,5cm, một đầu chặt nham nhở, đường kính 4,5cm, trên thân cây có 07 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 61cm, hai đầu bị bẻ gãy nham nhở, một đầu đường kính 4,5cm, một đầu đường kính 3,5cm, trên thân cây có 12 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 61cm, phần gốc cắt vát, đường kính 05cm, đo từ phần gốc lên 23cm một nửa đoạn gậy bị vỡ, gãy, phần ngọn gãy, dày 0,4cm, trên thân cây có 06 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 59cm, một đầu bẻ gãy, đường kính 3,5cm, một đầu chặt vát, đường kính 03cm, trên thân cây có 10 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 92cm, một đầu bẻ gãy nham nhở, đường kính 4,5cm, một đầu chặt vát, đường kính 3,7cm, trên thân cây có 16 mấu mắt, có bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 (một) Con dao (loại dao bài), dài 34,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 23,2cm, bản dao rộng nhất 5,5cm, cách đầu dao 0,6cm, cách sống dao 0,6cm, có 01 lỗ tròn đường kính 01cm, dao sắc 01 lưỡi, mũi dao bằng, trên dao có bám dính tạp chất, dao đã qua sử dụng và 01 (một) Con dao (loại dao tư), dài 44,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 29cm, phần bản dao rộng nhất 05cm, dao sắc một lưỡi, mũi dao bằng, trên bản dao có dập chìm chữ "N", trên dao có bám dính tạp chất, dao đã qua sử dụng.

Ngoài ra còn đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Triệu Ạnh V, Trần Văn K và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Triệu Anh V: Bà Triệu Thị M nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì. Bà M đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V và cho bị cáo V được hưởng án treo.

Bị hại anh Trần Văn C có ý kiến: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh tổng số tiền là 30.000.000 đồng; Về trách nhiệm dân sự anh C không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thêm cho anh bất cứ khoản tiền nào khác; Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo V, anh Trần Văn C đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V.

Bị hại anh Hoàng Văn H có ý kiến: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo H và bị cáo K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh tổng số tiền là 35.000.000 đồng; Về trách nhiệm dân sự anh H không yêu cầu các bị cáo H và K phải bồi thường thêm cho anh bất cứ khoản tiền nào khác; Về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo H và K, anh Hoàng Văn H đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và K.

Bị hại anh Anh Hoàng Anh V có ý kiến: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh tổng số tiền là 50.000.000 đồng; Về trách nhiệm dân sự anh V không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thêm cho anh bất cứ khoản tiền nào khác; Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H, anh Hoàng Anh V đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Người đại diện hợp pháp cho anh Hoàng Văn H và anh Hoàng Anh V: Ông Hoàng Văn M và bà Nịnh Thị H nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Anh Vvà Trần Văn K: Ông Nguyễn Văn Thăng nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Về hình phạt ông Thăng đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Sau khi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; Các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; Các bị hại có một phần lỗi; Các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận; Bị cáo V khi phạm tội là người chưa thành niên. Ông Thăng đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K, để xử phạt bị cáo Triệu Anh Vvà Trần Văn K mức án nhẹ nhất và cho các bị cáo được hưởng án treo. Về án phí ông Thăng đề nghị miễn án phí hình sơ thẩm cho các bị cáo V và K do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Vật chứng thu giữ; Các kết luận giám định; Biên bản thực nghiệm điều tra; Lời khai của bị hại; Người làm chứng; Các biên bản xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 08/02/2024, tại đỉnh đèo, thuộc thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo Triệu Anh Vđã có hành vi dùng một con dao dài 34,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 23,2cm, loại dao bài chém trúng vào vùng trán phải và ngón giữa, ngón áp út bàn tay phải của anh Trần Văn C , sinh năm 2006, trú tại thôn Đ 1, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang gây thương tích, tổn thương cơ thể đối với anh Trần Văn C là 40% *(Bốn mươi phần trăm)*.

- Bị cáo Trần Văn K đã có hành vi dùng một đoạn gậy gỗ dài 61cm, đường kính 05cm vụt vào vùng đầu bên trái của anh Hoàng Văn H, sinh ngày 21/5/2007, trú tại thôn Đ 2, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang gây thương tích, tổn thương cơ thể đối với anh Hoàng Văn H là 21% *(Hai mươi mốt phần trăm)*.

- Bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng 01 con dao dài 44,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm loại dao tư chém vào mặt ngoài cánh tay phải anh Hoàng Văn H gây thương tích, tổn thương cơ thể đối với anh Hoàng Văn H là 01% *(Một phần trăm)* và chém vào cẳng tay trái của anh Hoàng Anh V, sinh năm 2006, trú tại thôn Đ 3, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang gây thương tích, tổn thương cơ thể đối với anh Hoàng Anh V là 22% *(Hai mươi hai phần trăm)*.

Hành vi của bị cáo Triệu Anh Vđã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Văn K đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với tính chất tự phát, không có sự bàn bạc, thống nhất và phân công nhau khi thực hiện hành vi phạm tội nên xác định các bị cáo phạm tội độc lập không có tính chất đồng phạm. Hội đồng xét xử xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Bị cáo Triệu Anh Vđã có hành vi dùng một con dao, loại dao bài chém trúng vào vùng trán phải và ngón giữa, ngón áp út bàn tay phải của anh Trần Văn C ,

gây thương tích, tổn thương cơ thể đối với anh C là 40%; Bị cáo Trần Văn K đã có hành vi dùng một đoạn gậy gỗ dài 61cm, đường kính 05cm vụt vào vùng đầu bên trái của anh Hoàng Văn H, gây thương tích, tổn thương cơ thể đối với anh H là 21%; Bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng 01 con dao, loại dao tư chém vào mặt ngoài cánh tay phải anh Hoàng Văn H gây thương tích, tổn thương cơ thể đối với anh H là 01% và chém vào cẳng tay trái của anh Hoàng Anh V gây thương tích, tổn thương cơ thể đối với anh V là 22%.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khoẻ của các bị hại, đồng thời còn gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, các bị cáo biết việc dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại đến sức khỏe của các bị hại là sai và vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội nên cần xử phạt các bị cáo thật nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết cho các bị cáo: Trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo cũng một phần có lỗi của các bị hại. Do vậy khi lượng hình cũng cần phải xem xét cho các bị cáo để lên mức án phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại; Các bị hại xin giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; Các bị hại có một phần lỗi; Các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận; Bị cáo V và bị cáo K là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K. Hội đồng xét xử xét thấy: Khi bị cáo Triệu Anh Vthực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo là người chưa thành niên (dưới 18 tuổi), việc xét xử bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục là chính; Bản thân các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K đều có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo. Do vậy đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tại phiên tòa là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Triệu Anh Vvà Trần Văn K: Ông Nguyễn Văn Thăng đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Triệu Anh Vvà Trần Văn K mức án nhẹ nhất và cho các bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy đề nghị trên của ông Thăng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, ngày 23/02/2024, các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Văn K và anh Trần Văn Duy đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Hoàng Văn H tổng số tiền là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng); Ngày 29/02/2024, bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Hoàng Anh V tổng số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng); Ngày 04/3/2024, bị cáo Triệu Anh Vđã tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Trần Văn C  tổng số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Các bị hại anh H, anh V, anh C xác nhận đã nhận đủ số tiền trên. Tại phiên tòa các bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ: 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 60cm, một đầu cắt bằng, đường kính 5,5cm, một đầu chặt nham nhở, đường kính 4,5cm, trên thân cây có 07 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 61cm, hai đầu bị bẻ gãy nham nhở, một đầu đường kính 4,5cm, một đầu đường kính 3,5cm, trên thân cây có 12 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 61cm, phần gốc cắt vát, đường kính 05cm, đo từ phần gốc lên 23cm một nửa đoạn gậy bị vỡ, gãy, phần ngọn gãy, dày 0,4cm, trên thân cây có 06 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 59cm, một đầu bẻ gãy, đường kính 3,5cm, một đầu chặt vát, đường kính 03cm, trên thân cây có 10 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 92cm, một đầu bẻ gãy nham nhở, đường kính 4,5cm, một đầu chặt vát, đường kính 3,7cm, trên thân cây có 16 mấu mắt, có bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 (một) Con dao (loại dao bài), dài 34,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 23,2cm, bản dao rộng nhất 5,5cm, cách đầu dao 0,6cm, cách sống dao 0,6cm, có 01 lỗ tròn đường kính 01cm, dao sắc 01 lưỡi, mũi dao bằng, trên dao có bám dính tạp chất, dao đã qua sử dụng và 01 (một) Con dao (loại dao tư), dài 44,5cm, chuôi dao

làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 29cm, phần bản dao rộng nhất 05cm, dao sắc một lưỡi, mũi dao bằng, trên bản dao có dập chìm chữ "N", trên dao có bám dính tạp chất, dao đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng trên là công cụ có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo quy định.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án.

- Đối với hành vi của Hoàng Anh V, Hoàng Văn H, Trần Văn C , Trần Quang T, Trần Quang H, Nịnh Văn M, Nịnh Chung C cùng thống nhất đi tìm Nguyễn Văn H để đánh. Trần Văn D có hành vi dùng gậy gỗ vụt vào lưng Hoàng Văn H nhưng không để lại thương tích. Những hành vi nêu trên là hành vi vi phạm hành chính, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã chuyển các tài liệu đến Công an huyện Hàm Yên để xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét.

- Đối với Bàn Văn T không tham gia bàn bạc, không biết nhóm của Trần Văn C đi tìm H để đánh nên không xem xét xử lý nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; Các bị cáo Triệu Anh Vvà Trần Văn K được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định do là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 và điểm đ khoản 2 *(thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1)* Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K, phạm tội "*Cố ý gây thương tích".*

**2.** Về điều luật áp dụng và hình phạt.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Anh V**02 (Hai)** năm **6 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **5 (Năm)** năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 12/9/2024.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **02 (Hai)** năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **4 (Bốn)** năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 12/9/2024.

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn K **02 (Hai)** năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **4 (Bốn)** năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 12/9/2024.

Giao các bị cáo Triệu Anh V, Nguyễn Văn H và Trần Văn K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".*

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

**3.** Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 60cm, một đầu cắt bằng, đường kính 5,5cm, một đầu chặt nham nhở, đường kính 4,5cm, trên thân cây có 07 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 61cm, hai đầu bị bẻ gãy nham nhở, một đầu đường kính 4,5cm, một đầu đường kính 3,5cm, trên thân cây có 12 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 61cm, phần gốc cắt vát, đường kính 05cm, đo từ phần gốc lên 23cm một nửa đoạn gậy bị vỡ, gãy, phần ngọn gãy, dày 0,4cm, trên thân cây có 06 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 59cm, một đầu bẻ gãy, đường kính 3,5cm, một đầu chặt vát, đường kính 03cm, trên thân cây có 10 mấu mắt; 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 92cm, một đầu bẻ gãy nham nhở, đường kính 4,5cm, một đầu chặt vát, đường kính 3,7cm, trên thân cây có 16 mấu mắt, có bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 (một) Con dao (loại dao bài), dài 34,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 23,2cm, bản dao rộng nhất 5,5cm, cách đầu dao 0,6cm, cách sống dao 0,6cm, có 01 lỗ tròn đường kính 01cm, dao sắc 01 lưỡi, mũi dao bằng, trên dao có bám dính tạp chất, dao đã qua sử dụng và 01 (một) Con dao (loại dao tư), dài 44,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 29cm, phần bản dao rộng nhất 05cm, dao sắc một lưỡi, mũi dao bằng, trên bản dao có dập chìm chữ "N", trên dao có bám dính tạp chất, dao đã qua sử dụng *(Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Hàm Yên ngày 04 tháng 9 năm 2024).*

**4.** *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo Triệu Anh Vvà Trần Văn K mỗi người phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm nhưng được miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm trên do là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

**5.** *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo V, các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Thành Long;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Tùng**